

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA VĂN HÓA DU LỊCH

-----***-----



HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ KHÁCH DU LỊCH TẠI
BẢO TÀNG PHỤ NỮ VIỆT NAM

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Giáo viên hướng dẫn : Ths. Lê Tuyết Mai

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Ngân

Lớp : VHDL 17A

HÀ NỘI - 2013

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN	2
MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề.....	2
3. Mục đích, yêu cầu nghiên cứu	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	5
5. Phương pháp nghiên cứu	5
6. Bố cục.....	5
CHƯƠNG 1_KHÁI QUÁT VỀ BẢO TÀNG PHỤ NỮ VIỆT NAM	6
1.1. Quá trình hình thành và phát triển	6
1.2. Chức năng của Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam	10
1.3. Nội dung trưng bày.....	13
Tiểu kết chương 1	22
CHƯƠNG 2_THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ KHÁCH DU LỊCH TẠI BẢO TÀNG PHỤ NỮ VIỆT NAM	25
2.1. Hoạt động trưng bày	25
2.2. Hoạt động giáo dục.....	34
2.3. Hoạt động tuyên truyền	44
Tiểu kết chương 2	51
CHƯƠNG 3_GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ KHÁCH DU LỊCH TẠI BẢO TÀNG PHỤ NỮ VIỆT NAM.....	53
3.1. Nâng cấp, chỉnh lý hệ thống trưng bày của bảo tàng.....	53

3.2. Bổ sung đào tạo, chuẩn hóa đội ngũ hướng dẫn viên bảo tàng và đội ngũ cán bộ phục vụ du khách	54
3.3. Tăng cường sự phối hợp giữa bảo tàng với các công ty du lịch.....	56
3.4. Đa dạng hóa các hoạt động trưng bày của bảo tàng	59
3.5. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền	66
Tiểu kết chương 3	69
KẾT LUẬN.....	70
TÀI LIỆU THAM KHẢO	1

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Từ thời đại các vua Hùng đến thời đại Hồ Chí Minh, qua những chặng đường vô cùng oanh liệt dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, phụ nữ Việt Nam đã tỏ rõ truyền thống *thông minh, sáng tạo, lao động cần cù, chiến đấu dũng cảm*. Trải qua bốn nghìn năm, hình ảnh người phụ nữ Việt Nam đã được xây dựng và lưu truyền trong nền văn học dân gian: Mẹ Âu Cơ đưa các con đi mở nước và dạy dân dựng làng, bà mẹ Gióng kiên trì nuôi đứa con “*chậm lớn, chậm đi*” và giúp con lên đường đánh giặc, nàng Quế Hoa, cô gái dùng đá làm vũ khí, tung hoành giữa đám giặc Ân... Nguồn tư liệu khảo cổ học cũng bảo tồn những hình tượng thật của người phụ nữ “*uy nghi chống nẹ trên chuôi kiếm*” hoặc “*nhịp nhàng giã cối, uyển chuyển đánh trống đồng*”, Hai Bà Trưng, bà Triệu và những phụ nữ tài giỏi, dũng cảm khác của thời đại Ngô, Đinh, Lý, Trần, Lê, Tây Sơn như Thái hậu Vương Vân Nga, nguyên phi Ý Lan, đô đốc Bùi Thị Xuân... đã được ghi vào lịch sử thành văn của dân tộc.

Cùng với sự phản ánh về lịch sử đất nước, lịch sử dân tộc, mọi nguồn tư liệu đã cho thấy, vào những thế kỷ trước và sau công nguyên, ở nhiều lĩnh vực khác nhau, phụ nữ là những người đảm nhiệm nhiều vai trò quan trọng. Trong muôn mặt của đời sống xã hội, ở bất kì lĩnh vực nào, người phụ nữ Việt Nam cũng có những đóng góp đáng kể cho sự tồn tại, phát triển và tiến bộ của dân tộc. Vì thế họ đã chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng trong tâm thức của người dân Việt Nam.

Nói tóm lại, xét ở bất kì góc độ nào đi nữa thì chúng ta vẫn hoàn toàn có quyền tự hào về truyền thống phụ nữ thật vẻ vang, oanh liệt của đất nước.

Người dân cả nước nói chung, đặc biệt là phụ nữ Việt Nam muốn gìn giữ, giới thiệu những đức tính tốt đẹp của người phụ nữ, truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất trong các cuộc chiến tranh giành độc lập tự do; cũng như những vẻ đẹp độc đáo, hấp dẫn được toát ra từ những bộ trang phục của phụ nữ các dân tộc Việt Nam... cũng bởi những lý do đó mà Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam ra đời.

Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam ra đời từ năm 1995 đến nay(năm 2013) cũng đã tồn tại được 19 năm, thu hút nhiều khách du lịch đến đây. Với vị trí địa lý thuận lợi, là địa điểm trung tâm của thành phố Hà Nội, gần các điểm tham quan du lịch nổi tiếng, hấp dẫn như: Hồ Hoàn Kiếm, Phố cổ Hà Nội, Văn Miếu- Quốc Tử Giám... Đây là một điểm khá thu hút khách du lịch đến tham quan và tìm hiểu về lịch sử, văn hóa và vai trò của các thế hệ phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam.

Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam là một mô hình bảo tàng mới thể hiện đặc trưng *giới* và phát triển của *giới* xã hội Việt Nam xưa và nay, thể hiện những giá trị văn hóa, nhân văn truyền thống của phụ nữ Việt Nam.

Được thiết kế hiện đại, trưng bày bắt mắt, nội dung phong phú, Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam được nhiều du khách nước ngoài đánh giá là điểm du lịch hấp dẫn nhất năm 2012 vì "*mang lại cái nhìn trung thực về người phụ nữ*". Vừa qua, bảo tàng này được TripAdvisor - website du lịch lớn nhất thế giới trao chứng nhận "*Điểm du lịch hấp dẫn nhất năm 2012*", và xếp thứ nhất trong số 80 điểm du lịch hấp dẫn ở Hà Nội.

Xuất phát từ những lý do trên, tôi đã lựa chọn đề tài "*Hoạt động phục vụ khách du lịch tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam*" làm đề tài khóa luận tốt nghiệp của mình.

2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam là một bảo tàng *giới* đặc thù, tương đối lớn so với các bảo tàng khác trên địa bàn Hà Nội. Vì vậy nó đã thu hút rất nhiều

sinh viên, học viên tham gia vào công tác tìm hiểu, nghiên cứu về bảo tàng. Trong quá trình tìm hiểu về bảo tàng cũng như tìm những tư liệu để phục vụ cho bài viết khóa luận của mình, tôi cũng được biết một số anh(chị) sinh viên cũng làm khóa luận về bảo tàng. Sinh viên Phạm Kim Ngân(2002) khoa Bảo tàng- trường Đại học Văn Hóa Hà Nội có tham gia tìm hiểu “ *Công tác tuyên truyền giáo dục của bảo tàng Phụ nữ Việt Nam*”. Bài khóa luận đề cập đến cách thức tổ chức hướng dẫn tham quan để khách tham quan hiểu rõ nội dung trưng bày của bảo tàng, cũng như những hiện vật lịch sử có chứa nhiều ý nghĩa văn hóa. Ngoài ra, tác giả còn đề cập đến các hình thức tuyên truyền - giáo dục khác của bảo tàng như: Trưng bày theo chuyên đề; Trưng bày lưu động; Tổ chức sinh hoạt hội thảo, gặp mặt truyền thống; Hoạt động xuất bản và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; Một số hoạt động văn hóa, marketing tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam.

Đề tài “ *Xây dựng bộ sưu tập nón tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam*” của Trịnh Thị Thanh Thủy(2001) khoa Bảo tàng - Trường Đại học Văn Hóa Hà Nội đề cập đến các bước xây dựng bộ sưu tập nón. Trong Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam, sưu tập nón là một trong những bộ sưu tập có vai trò quyết định. Đây chính là một trong những yếu tố tạo ra bản sắc riêng và giá trị của bảo tàng hiện nay cũng như sau này. Vì vậy bảo tàng đã nhận thức được rằng: Sưu tập nón là một trong những sưu tập đặc biệt, cần khai thác, sử dụng một cách thiết thực và phổ biến rộng rãi cho mọi tầng lớp. Nét văn hóa của phụ nữ các dân tộc Việt Nam được thể hiện khá rõ trong bộ sưu tập nón của phụ nữ các dân tộc Việt Nam. Trịnh Thị Thanh Thủy cũng chỉ ra rằng đây chính là những di sản văn hóa các dân tộc, đồng thời bộ sưu tập nón này cũng nâng cao giá trị của bảo tàng, đáp ứng được đòi hỏi nghiên cứu tham quan của mọi đối tượng.

“*Tìm hiểu phân trưng bày về Phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước giai đoạn 1954-1975 tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam*” là đề tài khóa luận của sinh viên Nguyễn Thị Hằng(2005) khoa Bảo tàng- Trường Đại học

Văn Hóa Hà Nội. Khóa luận đề cập đến những đóng góp của phụ nữ Việt Nam trong giai đoạn 1954-1975, một giai đoạn có nhiều sự kiện lớn như Chiến thắng Điện Biên Phủ 7-5-1954; Điện Biên Phủ trên không năm 1972; Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975...

Đề tài “*Xây dựng sưu tập về hiện vật Nữ chiến sĩ cách mạng trong nhà tù Mỹ- Ngụy tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam*” của sinh viên Đinh Tiến Thành(2007) khoa Bảo tàng - Trường Đại Học Văn Hóa Hà Nội đề cập đến việc xây dựng bộ sưu tập những hiện vật của phụ nữ Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Có rất nhiều đề tài của các sinh viên đã tìm hiểu, nghiên cứu về Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam nhưng chưa có tác giả nào tìm hiểu, nghiên cứu về hoạt động phục vụ khách du lịch tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam. Chính vì thế, tôi đã lựa chọn đề tài “*Hoạt động phục vụ khách du lịch tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam*” làm đề tài cho bài khóa luận của mình nhằm tìm hiểu thực trạng các hoạt động phục vụ khách du lịch tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam, cũng như đưa ra những giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động phục vụ khách du lịch tại bảo tàng.

3. Mục đích, yêu cầu nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Góp phần hoàn thiện hoạt động phục vụ khách du lịch tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam - một trong những điểm du lịch hấp dẫn nhất của thủ đô Hà Nội.

3.2 Yêu cầu nghiên cứu

Làm rõ tiềm năng thu hút khách tham quan thông qua nội dung trưng bày của Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam.

Đánh giá thực trạng các hoạt động phục vụ khách du lịch tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam.

Đề ra một số kiến nghị, giải pháp nhằm nâng cao hoạt động phục vụ, thu hút khách du lịch tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Bảo tàng và hoạt động phục vụ khách du lịch tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam tháng 10 năm 2010 đến thời điểm hiện tại.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài giới hạn trong phạm vi các hoạt động phục vụ khách du lịch tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam từ tháng 10 năm 2010 đến thời điểm hiện tại.

5. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu được sử dụng cho khóa luận này là phương pháp tổng hợp bao gồm: Phương pháp khảo sát thực địa, nghiên cứu các tài liệu có liên quan từ nhiều nguồn khác nhau sau đó phân tích, so sánh và tổng hợp, đưa ra các giải pháp hoàn thiện hoạt động phục vụ khách du lịch tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam.

6. Bố cục

Khóa luận bao gồm: Mở đầu, Kết luận và 3 chương:

Chương 1: Giới thiệu về Bảo tàng Phụ Nữ Việt Nam

Chương 2: Thực trạng hoạt động phục vụ khách du lịch tại Bảo tàng Phụ Nữ Việt Nam

Chương 3: Giải pháp hoàn thiện hoạt động phục vụ khách du lịch tại Bảo tàng Phụ Nữ Việt Nam.

Ngoài ra còn có các phần: Tài liệu tham khảo và Phụ lục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, 1998, *Bảo tàng với sự nghiệp công nghiệp hóa- hiện đại hóa đất nước*.
2. Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam, 2011, *Báo cáo tổng kết năm 2011*.
3. Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam, 2012, *Báo cáo tổng kết năm 2012*.
4. Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam, *Sổ ghi cảm tưởng dành cho khách du lịch*.
5. Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam, 1996, *Sự nghiệp bảo tàng- những vấn đề cấp thiết*, Nxb Hà Nội.
6. Cục Bảo tồn Bảo tàng (Bảo tàng Cách Mạng Việt Nam), 1998, *Bảo tàng với sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước*.
7. TS Đinh Trung Kiên, 2011, *Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
8. Nguyễn Thị Huệ, *Cơ sở bảo tàng học I, II, II*, Giáo trình dùng cho sinh viên đại học khoa Di sản văn hóa- trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
9. Nguyễn Thị Huệ, 2002, *Nghiên cứu nguồn sử liệu, hiện vật*, Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội.
10. PGS.TS Trần Nhoãn, 2005, *Giáo trình tổng quan du lịch*, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
11. Trần Đức Thanh, 2005, *Nhập môn khoa học du lịch*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
12. Đinh Tiến Thành, 2007, *Xây dựng sưu tập về hiện vật nữ chiến sĩ cách mạng trong nhà tù Mỹ- Ngụy tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam*, Khóa luận tốt nghiệp.
13. Bùi Thanh Thủy, 2005, *Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch*, Nxb Đại học Văn hóa Hà Nội.
14. Tổng cục Du lịch, 1997, *Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch*(Tài liệu bồi dưỡng hướng dẫn viên du lịch, Lưu hành nội bộ).

15. Tôn Nữ Quỳnh Trân, 1997, *Lịch sử Việt Nam*, Nxb Trẻ tp Hồ Chí Minh.
16. Nguyễn Thị Bích Vân, 1996, *Hoạt động trưng bày của bảo tàng Phụ nữ Việt Nam*, Tạp chí văn hóa nghệ thuật.
17. Website: <http://www.vietnamtourism.com>.
18. Wessite: <http://www.womenmuseum.org.vn>.